

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HC-ST

Ngày 17-9-2021

V/v “*Khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quyết Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đức Chung;

2. Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Lan - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông
Bàn Quang Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 36/2021/TLST-HC ngày 28 tháng 6
năm 2021 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất
đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐST-HC ngày 01/9/2021,
giữa các đương sự:

1. ***Người khởi kiện:*** Ông Trần Q

Địa chỉ: Tổ 7, Phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Phan Hồng P.

Địa chỉ: Tổ 22, phường BC, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn
đề nghị xét xử vắng mặt.

2. ***Người bị kiện:*** Văn phòng đăng ký Đ tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Trụ sở khối 7, đại lộ Trần H, Phường N, thành phố L, tỉnh
Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đức L - Chức vụ: Giám đốc.
Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Phạm Thị B. Địa chỉ: Tổ
7, Phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có đơn từ chối tham gia tố tụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai người khởi kiện; người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ông Trần Q và bà Phạm Thị B có 02 thửa đất vườn tại tổ 7, Phường B, thành phố L do tuổi cao sức yếu không thể tiếp tục lao động canh tác trên thửa đất đó nên đã giao cho các con của ông bà sử dụng để trồng các loại cây ngắn ngày. Để tránh xảy ra tranh chấp giữa các con sau này và cũng là để các con chủ động đầu tư sản xuất (vay vốn) nên hai ông bà muốn tách thửa đất để làm hợp đồng cho tặng các con mỗi đứa một phần, theo quy định tại khoản 1 Điều 79 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai thì trình tự, thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng như sau: *“Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ thực hiện quyền của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. Trường hợp thực hiện quyền của người sử dụng đất đối với một phần của thửa đất thì người sử dụng đất đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đo đạc tách thửa đối với phần diện tích cần thực hiện quyền của người sử dụng đất trước khi nộp hồ sơ thực hiện quyền của người sử dụng đất”*. Vì vậy, Ông Q, Bà B đã ủy quyền cho bà Phan Hồng P nộp đơn đề nghị tách thửa đất.

Ngày 02/3/2021 bà Phan Hồng P đã nộp hồ sơ đề nghị tách thửa đất cho Ông Q tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai nhưng hồ sơ của Ông Q bị trả lại với lý do nêu trong văn bản số 259/CNTP-BPĐK ngày 29/3/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố L (Viết tắt: Chi nhánh VPĐ) như sau: *“...Ngày 24/5/2018, UBND thành phố L đã có thông báo thu hồi đất số 397/TB-UBND về việc thông báo thu hồi toàn bộ diện tích 1906m² tại thửa số 72 tờ bản đồ P4-23; diện tích 903m² tại thửa số 75 tờ bản đồ P4-23 trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ ông bà để thực hiện dự án: Khu cây xanh cảnh quan Phường B, thành phố L. Do vậy hồ sơ đề nghị tách thửa của hộ ông bà không thực hiện được”*. Bà P thấy việc Chi nhánh VPĐ trả lại hồ sơ tách thửa đất của Ông Q với lý do nêu trên là trái với quy định tại khoản 2 Điều 49 của Luật Đất đai và nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh Lào Cai tại công văn số 4534/UBND-NC ngày 22/9/2017 về việc thực hiện các nội dung kết luận của Thanh tra tỉnh và công văn số 5663/UBND-QLĐT ngày 24/11/2017 của UBND tỉnh Lào Cai V/v chỉ đạo thực hiện giải phóng mặt bằng khu vực cây xanh Phường B (phía sau bệnh viện đa khoa tỉnh).

Căn cứ vào nội dung công văn số 5663/UBND-QLĐT ngày 24/11/2017 của UBND tỉnh Lào Cai thì việc thực hiện giải phóng mặt bằng khu vực cây xanh Phường B yêu cầu xong trước tháng 06/2018 vì theo kết luận của Thanh tra tỉnh thì dự án này đã bị chậm tiến độ 02 năm, mặc dù tháng 04/2018 UBND thành phố L có ban hành thông báo thu hồi đất của gia đình Ông Q để thực hiện dự án này nhưng đến nay đã là 03 năm không chỉ riêng gia đình Ông Q mà các gia đình khác ở tổ 7, Phường B vẫn không có ai nhận được quyết định thu hồi đất. Vì vậy, Chi nhánh VPĐ căn cứ vào thông báo thu hồi đất của UBND thành phố L ban hành từ tháng 04/2018 để trả lại hồ sơ tách thửa đất của Ông Q là trái với quy định của pháp luật đất đai theo quy định tại khoản 3 Điều 49 Luật đất đai.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình Ông Q khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai giải quyết:

- Tuyên bố hành vi trả lại hồ sơ tách thửa đất của Văn phòng đăng ký Đ tỉnh Lào Cai là hành vi hành chính trái pháp luật.

- Hủy văn bản số 259/CNTP-BPĐK ngày 29/3/2021 của Chi nhánh VPĐ thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Buộc Văn phòng đăng ký Đ tỉnh Lào Cai phải thực hiện thủ tục tách thửa đất cho ông Trần Q.

Người bị kiện Văn phòng đăng ký Đ tỉnh Lào Cai (Viết tắt: VPĐKĐĐ) trình bày:

Về hồ sơ tiếp nhận để thực hiện thủ tục hành chính: Đầy đủ theo quy định bộ thủ tục hành chính quy định tại Quyết định số 5614/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh Lào Cai V/v công bố 38 thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai, bao gồm: Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất theo mẫu 11/ĐK; Bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Viết tắt: GCNQSDĐ) đã cấp số phát hành CM 824119, CM 824120.

Về trình tự thực hiện: Ngày 02/3/2021, Chi nhánh VPĐ nhận được hồ sơ đề nghị tách thửa đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) của hộ ông Trần Q và bà Phạm Thị B.

Về nguồn gốc đất đai: Hộ ông Trần Q và bà Phạm Thị B được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai cấp GCNQSDĐ, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số vào sổ cấp GCN: CS 03796, số phát hành CM 824119, cấp ngày 25/9/2018 với thửa đất số 72, tờ bản đồ số P4-24, diện tích 1.899,0 m², mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm và GCNQSDĐ số vào sổ

CS 03795, số phát hành CM 824120, cấp ngày 25/9/2018 với thửa đất số 75, tờ bản đồ số P4-23, diện tích 936,1 m², mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

Do thửa đất đề nghị tách thửa của hộ ông H và bà Phạm Thị B thuộc quy hoạch chi tiết Khu cây xanh cảnh quan Phường B, thành phố L được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt tại Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 14/4/2016. Ngày 24/5/2018, UBND thành phố L ban hành thông báo thu hồi đất số 397/TB-UBND về việc thông báo thu hồi toàn bộ diện thửa đất số 72, tờ bản đồ địa chính số P4-24 và toàn bộ diện tích thửa đất số 75, tờ bản đồ địa chính số P4-23, mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm đã được cấp GCNQSDĐ, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên hộ ông Trần Q và bà Phạm Thị B. Ngày 29/3/2021, Chi nhánh VPĐ trả lại hồ sơ cho hộ ông Trần Q và bà Phạm Thị B tại Văn bản số 259/CNTP-BPĐK.

Căn cứ pháp lý của việc trả lại hồ sơ tách thửa: Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 02/2018 ngày 08/02/2018 của UBND tỉnh Lào Cai.

Quá trình thẩm định và giải quyết hồ sơ đề nghị tách thửa đất của hộ ông Trần Q và bà Phạm Thị B được thực hiện đúng trình tự theo quy định trong bộ thủ tục hành chính;

Thửa đất của hộ ông Trần Q và bà Phạm Thị B thuộc trường hợp không được tách thửa đất theo quy định tại mục 4 khoản 3 Điều 1 Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND tỉnh Lào Cai. Việc Chi nhánh VPĐ không giải quyết hồ sơ và trả lại cho hộ gia đình là đúng quy định. Vì vậy, nội dung khởi kiện của ông Trần Q yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai buộc VPĐKĐĐ phải thực hiện thủ tục tách thửa đất của hộ gia đình ông Trần Q là không có cơ sở.

Ngày 26/8/2021, Chi nhánh VPĐ được kiện toàn về VPĐKĐĐ theo quyết định số 3119/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 4282/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Lào Cai về việc sáp nhập Trung tâm công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường vào VPĐKĐĐ và Thông báo số 158/TB-STNMT ngày 08/9/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai về việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố L. Vì vậy, Tòa án không đưa Chi nhánh VPĐ vào tham gia tố tụng trong vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành. Vì vậy, Tòa án đã mở phiên tòa để Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án theo quy định.

Tại phiên tòa, các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và quan điểm đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quyền khởi kiện, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện.

Theo đơn khởi kiện ông Trần Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố hành vi trả lại hồ sơ tách thửa đất của VPĐKĐĐ là hành vi hành chính trái pháp luật; Hủy văn bản số 259/CNTP-BPĐK ngày 29/3/2021 của Chi nhánh VPĐ; Buộc VPĐKĐĐ phải thực hiện thủ tục tách thửa đất cho ông Trần Q.

Hành vi hành chính buộc VPĐKĐĐ phải thực hiện thủ tục tách thửa đất cho ông Trần Q. Đây là hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 30, 32 Luật tổ tụng hành chính.

Đối với yêu cầu tuyên bố hành vi trả lại hồ sơ tách thửa đất của VPĐKĐĐ là hành vi hành chính trái pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ khoản 3 Điều 3 Luật tổ tụng hành chính thì yêu cầu tuyên bố hành vi trả lại hồ sơ tách thửa đất của VPĐKĐĐ không phải là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính.

Đối với yêu cầu hủy văn bản số 259/CNTP-BPĐK ngày 29/3/2021 của Chi nhánh VPĐ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Văn bản trên không chứa đựng nội dung xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, đó là một trong những điều kiện để người khởi kiện khởi kiện hành vi hành chính.

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 29/3/2021, Chi nhánh VPĐ ban hành văn bản số 259/CNTP-BPĐK về việc trả lại hồ sơ cho hộ ông Trần Q. Ngày 08/6/2021 ông Trần Q nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai. Như vậy, Ông Q khởi kiện là trong thời hiệu khởi kiện theo quy

định tại Điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Q.

[2.1] Về thẩm quyền thực hiện hành vi hành chính bị kiện:

Hộ ông Trần Q có đơn đề nghị tách thửa đất đối với quyền sử dụng đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai cấp GCNQSDĐ. Đề nghị của Ông Q thuộc trường hợp đăng ký biến động về đất đai theo quy định tại điểm i khoản 4 Điều 95 Luật đất đai năm 2013. Theo quy định tại khoản 3 Điều 105 Luật đất đai năm 2013 quy định như sau: “*Đối với những trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng mà thực hiện các quyền của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng thì do cơ quan tài nguyên và môi trường thực hiện theo quy định của Chính phủ*”.

Ngày 13/12/2017, UBND tỉnh Lào Cai ban hành quyết định số 5614/QĐ-UBND về việc công bố 38 thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, trong đó thủ tục số 34 là thủ tục tách thửa thuộc thẩm quyền của VPĐKĐĐ hoặc Chi nhánh VPĐ.

Như vậy, Chi nhánh VPĐ là đơn vị trực thuộc VPĐKĐĐ trực tiếp nhận, xử lý hồ sơ tách thửa, việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ tách thửa của hộ ông Trần Q là đúng thẩm quyền.

[2.2] Về trình tự, thủ tục thực hiện hành vi hành chính bị kiện:

Ngày 02/3/2021 bà Phan Hồng P là người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Q có đơn đề nghị tách thửa đất gửi đến Chi nhánh VPĐ, hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm dịch vụ hành chính công chuyển đến.

Ngày 29/3/2021 Chi nhánh VPĐ có văn bản số 259/CNTP-BPĐK ngày 29/3/2021 trả lại hồ sơ đề nghị tách thửa cho ông Trần Q.

Như vậy, Chi nhánh VPĐ là đơn vị trực thuộc VPĐKĐĐ tiếp nhận, xử lý hồ sơ tách thửa của ông Trần Q đã thực hiện thủ tục đăng ký biến động đúng theo trình tự quy định tại Điều 75 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai.

[2.3] Về nội dung:

Người khởi kiện ông Trần Q cho rằng việc Chi nhánh VPĐ trả lại hồ sơ và VPĐKĐĐ không thực hiện việc tách thửa đối với thửa đất của ông Trần Q là trái quy định tại khoản 2 Điều 49 Luật đất đai và nội dung văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 4534/UBND-NC ngày 22/9/2017 và công văn số 5663/UBND-QLĐT ngày 21/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 49 Luật đất đai 2013 quy định như sau: “*Trường hợp quy hoạch sử dụng đất đã được công bố mà chưa có kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện thì người sử dụng đất được tiếp tục sử dụng và được thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật.*

Trường hợp đã có kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện thì người sử dụng đất trong khu vực phải chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất theo kế hoạch được tiếp tục thực hiện các quyền của người sử dụng đất nhưng không được xây dựng mới nhà ở, công trình, trồng cây lâu năm; nếu người sử dụng đất có nhu cầu cải tạo, sửa chữa nhà ở, công trình hiện có thì phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định của pháp luật”.

Tại Điều 166, Điều 167 Luật đất đai 2013 thì quyền của người sử dụng đất bao gồm các quyền chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, thế chấp, góp vốn quyền sử dụng đất. Trong trường hợp này hộ Ông Q đề nghị tách thửa đất đối với thửa đất đã được cấp GCNQSDĐ, không phải thực hiện quyền của người sử dụng đất theo quy định tại Điều 166, Điều 167, khoản 2 Điều 49 Luật đất đai 2013. Vì vậy, người khởi kiện cho rằng việc Chi nhánh VPĐ trả lại hồ sơ tách thửa và VPĐKĐĐ không thực hiện thủ tục tách thửa là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 49 Luật đất đai là không có căn cứ.

Đối với văn bản số 4534/UBND-NC ngày 22/9/2017 và văn bản số 5663/UBND-QLĐT ngày 24/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai là văn bản có nội dung chỉ đạo các Sở, ngành khẩn trương triển khai thực hiện dự án và báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh Lào Cai.

Người khởi kiện cho rằng Chi nhánh VPĐ căn cứ vào thông báo thu hồi đất số 397/TB-UBND ngày 24/5/2018 của UBND thành phố L để trả lại hồ sơ tách thửa của hộ Ông Q là trái quy định tại khoản 3 Điều 49 Luật đất đai.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 49 Luật đất đai quy định như sau: “*Diện tích đất ghi trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được công bố phải thu hồi để thực hiện dự án hoặc phải chuyển mục đích sử dụng đất mà sau 03 năm chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất phải điều chỉnh, hủy bỏ và phải công bố việc điều chỉnh, hủy bỏ việc thu hồi hoặc chuyển mục đích đối với phần diện tích đất ghi trong kế hoạch sử dụng đất.*

Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất không điều chỉnh, hủy bỏ hoặc có điều chỉnh, hủy bỏ nhưng không công bố

việc điều chỉnh, hủy bỏ thì người sử dụng đất không bị hạn chế về quyền theo quy định tại khoản 2 Điều này”.

Như đã phân tích ở trên, hộ Ông Q đề nghị tách thửa đất đối với thửa đất đã được cấp GCNQSDĐ, không phải thực hiện quyền của người sử dụng đất theo quy định tại Điều 166, Điều 167 của Luật đất đai 2013. Mặt khác, diện tích đất ông đề nghị tách thửa đã có thông báo thu hồi đất số 397/TB-UBND ngày 24/5/2018 của UBND thành phố L. Việc UBND thành phố L ban hành thông báo thu hồi đất là một trong những trình tự, thủ tục thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

Theo đơn đề nghị tách thửa thì Ông Q đề nghị tách mỗi thửa đất thành 02 thửa mục đích để tặng cho các con. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Chi nhánh VPĐ đã đối chiếu hồ sơ địa chính cho thấy rằng diện tích đất này đã có thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Khu cây xanh cảnh quan, Phường B, thành phố L.

Như vậy, diện tích đất Ông Q đề nghị tách thửa thuộc quy hoạch chi tiết khu cây xanh cảnh quan theo quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai. Ngày 17/5/2021 Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai ban hành quyết định số 1626/QĐ-UBND về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình khu cây xanh cảnh quan Phường B, thành phố L và dự án này nằm trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm của thành phố L.

Căn cứ mục 4 khoản 3 Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND tỉnh Lào Cai quy định như sau: Các trường hợp không được tách thửa đất thì đề nghị tách thửa đất của hộ Ông Q không nằm trong các trường hợp không được tách thửa, tuy nhiên diện tích đất đó vào quy hoạch và đã có thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện buộc VPĐKĐĐ phải thực hiện thủ tục tách thửa đất cho ông Trần Q là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Do người khởi kiện ông Trần Q là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 49; 95; 105; 166; 167 Luật đất đai 2013; Điều 75 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Các Điều 30, 32, 116; 158; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Q về việc buộc Văn phòng đăng ký Đ tỉnh Lào Cai phải thực hiện thủ tục tách thửa đất số 72, tờ bản đồ số P04-24 và thửa đất số 75, tờ bản đồ số P04-23, địa chỉ: Tổ 7, Phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Về án phí: Người khởi kiện, người bị kiện không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai (2);
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quyết Thắng